



Thực trạng giáo dục y đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh tại Học viện Y Dược học Cổ truyền Việt Nam

CURRENT STATUS OF MEDICAL ETHICS EDUCATION ACCORDING TO HO CHI MINH'S THOUGHT AT VIETNAM UNIVERSITY OF TRADITIONAL MEDICINE

Lê Thị Bích Ngọc, Đinh Thị Cẩm Tú
Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

TÓM TẮT

Mục tiêu: mô tả thực trạng giáo dục y đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam.

Đối tượng và phương pháp: Nghiên cứu điều tra cắt ngang được tiến hành trên 400 sinh viên năm thứ tư và 9 giảng viên Bộ môn Lý luận Chính trị của Học viện Y-Dược học cổ truyền VN. Thời gian nghiên cứu từ tháng 6/2020 đến tháng 6/2021.

Kết quả: Sinh viên đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên: 97,7% giảng viên đã sử dụng nhiều phương pháp khi giảng dạy; 83% giảng viên có lồng ghép những quan điểm của Hồ Chí Minh về y đức; 68% giảng viên có liên hệ thực tiễn; 57% sinh viên cảm thấy hứng thú đối với các giờ giảng. Giảng viên đánh giá hoạt động học tập của sinh viên: 22,2% sinh viên chủ động tích cực trong quá trình học; 11,0% sinh viên có dành nhiều thời gian tự học; 11,0% sinh viên tích cực tham gia hoạt động nhóm, thảo luận, xê-mi-na; 11,0% sinh viên có nghiên cứu và liên hệ thực tiễn.

Kết luận: Nhìn chung, hoạt động giảng dạy của giảng viên là tương đối tốt, trong khi hoạt động học tập của sinh viên vẫn còn hạn chế.

Từ khóa: thực trạng, giáo dục y đức, tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam.

SUMMARY

Objective: to describe the current status of medical ethics education according to Ho Chi Minh's thought at the Vietnam University of Traditional Medicine.

Subjects and Methods: a cross-sectional study was conducted on 400 fourth-year students and 9 lecturers of Department of Political Theory of the Vietnam University of Traditional Medicine. The study period was from Jun 2020 to Jun 2021.

Ngày nhận bài: 3/8/2021

Ngày phản biện: 9/8/2021

Ngày chấp nhận đăng: 23/8/2021



Results: Students evaluated the teaching activities of the lecturers: 97.7% of the lecturers used many methods when teaching; 83% of lecturers have integrated Ho Chi Minh's views on medical ethics; 68% of lecturers had practical connections when teaching; 57% of students felt interested in lectures. Lecturers evaluated students' learning activities: 22.2% of students were active in the learning process; 11.0% of students spent a lot of time on self-study; 11.0% of students actively participated in group activities, discussions, seminars; 11.0% of students have researched and made practical contacts.

Conclusion: In general, the teaching activities of lecturers were relatively good, while the learning activities of students were still limited.

Key words: current status, medical ethics education, Ho Chi Minh's thought, Vietnam University of Traditional Medicine.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Y đức là phẩm chất tốt đẹp, là giá trị cốt lõi của người thầy thuốc, được biểu hiện ở tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh như chăm lo, yêu thương những người thân của mình [1].

Sinh thời Hồ Chí Minh rất coi trọng việc trau dồi, rèn luyện y đức - đạo đức của người thầy thuốc, lấy Y đức làm gốc. Người đã căn dặn cán bộ ngành Y tế “Luong Y như từ mẫu”, câu nói này đã trở thành khẩu hiệu của ngành Y. Nghề thầy thuốc là một nghề cao quý, bởi đây là nghề chữa bệnh cứu người. Bởi vậy, người thầy thuốc không phải chỉ giỏi về chuyên môn mà còn phải có tâm, có đức. Con đường hình thành y đức không tự nhiên mà có, nó chỉ được xây dựng và hình thành thông qua con đường giáo dục, rèn luyện và hoạt động nghề nghiệp [5],[7],[8].

Trong bối cảnh nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, ngành y tế nước ta đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận, đội ngũ cán bộ y tế được nâng cao cả về trình độ và đạo đức nghề nghiệp. Những năm gần đây, ngành y tế đã xây dựng và triển khai kế hoạch “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh” nhằm thay đổi nhận thức, thái độ, phong cách phục vụ người bệnh của cán bộ y tế,

rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ, củng cố niềm tin và sự hài lòng của người bệnh. Tạo điều kiện tốt, thuận lợi để giúp người dân tiếp cận các dịch vụ y tế; xây dựng hình ảnh đẹp của người cán bộ y tế Việt Nam [9]. Mặc dù vậy, bên cạnh đó cũng có những tác động từ mặt trái của cơ chế thị trường, dẫn tới sự suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có đội ngũ thầy thuốc, điều này làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với ngành y [3].

Sinh viên Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam với đặc thù là nguồn nhân lực hoạt động trực tiếp trong ngành y tế. Trong quá trình đến với nghề, học tập và thực hành y nghiệp, được tiếp xúc với người bệnh, thấu hiểu sứ mệnh của mình và nỗi đau khổ của người khác, các em sẽ dần dần hình thành đạo đức và lương tâm nghề nghiệp. Vì vậy, việc giáo dục y đức cho sinh viên khi họ còn ngồi trên ghế nhà trường y là rất quan trọng. Vậy việc giáo dục y đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh tại Học viện Y Dược học cổ truyền hiện nay ra sao? Để trả lời câu hỏi, chúng tôi tiến hành đề tài này với mục tiêu: mô tả thực trạng giáo dục y đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam. Kết quả nghiên cứu sẽ góp phần đưa ra những giải pháp giúp nâng cao y đức cho sinh viên Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam nói riêng và tăng cường chất lượng đào tạo của Học viện nói chung.



ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng nghiên cứu

Sinh viên (SV) năm thứ tư của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam năm học 2020-2021.

Giảng viên Bộ môn Lý luận Chính trị của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam

Địa điểm và thời gian

Nghiên cứu được triển khai tại Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam, thời gian từ 6/2020-6/2021.

Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu điều tra cắt ngang.

Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu

* Cỡ mẫu:

- Sinh viên: Được tính theo công thức tính cỡ mẫu cho nghiên cứu ngang:

$$\text{Trong đó: } n = Z_{1-\alpha/2}^2 \frac{p(1-p)}{d^2}$$

p: tỷ lệ ước tính sinh viên có hứng thú với môn học. Do chưa có tỷ lệ liên quan của nghiên cứu trước đây nên chúng tôi chọn p=0,5 [2]

$$Z_{(1-\alpha/2)}^2 = 1,96^2 \text{ (độ tin cậy 95\%)}$$

$$d = 0,05$$

Thay vào công thức, tính được n = 384 (sinh viên)

Để đảm bảo thông tin cho nghiên cứu, chúng tôi lấy cỡ mẫu điều tra là 400.

- Giảng viên: lấy toàn bộ 09 giảng viên Bộ môn Lý luận Chính trị.

* Phương pháp và cách chọn mẫu:

- Tập hợp danh sách SV năm thứ 4 (Y học cổ truyền, Y đa khoa, Dược khoa) năm học 2020-2021.

- Từ danh sách SV toàn khóa năm thứ 4 (752 SV), dùng phương pháp chọn ngẫu nhiên, chọn ra 400 SV tham gia nghiên cứu.

Phương pháp thu thập thông tin

- Bộ công cụ điều tra:

+ Bộ câu hỏi tự điền được thiết kế sẵn và thử nghiệm trước khi sử dụng

+ Đối tượng khảo sát được giải thích cặn kẽ về mục đích, nội dung khảo sát

- Đánh giá của SV về phương thức dạy học của Giảng viên đối với môn học TTHCM, gồm các nội dung: hứng thú của SV; tài liệu tham khảo; lồng ghép quan điểm của HCM; liên hệ thực tiễn; sử dụng nhiều phương pháp dạy học.

- Đánh giá của Giảng viên về hoạt động học tập, của SV đối với môn tư tưởng HCM, gồm các nội dung: chủ động, tích cực của SV; SV giành thời gian tự học; SV tích cực tham gia hoạt động nhóm, thảo luận, xê-mi-na; SV tìm hiểu, nghiên cứu vận dụng vào thực tiễn.

- Điều tra viên, giám sát viên là những người có kiến thức, kinh nghiệm trong hoạt động đào tạo và được tập huấn kỹ trước khi tham gia nghiên cứu.

Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu đã được thông qua hội đồng xét duyệt đề cương và đạo đức nghiên cứu.

Xử lý và phân tích số liệu

Số liệu được làm sạch, mã hóa và nhập số liệu và phân tích các tỷ lệ bằng phần mềm Microsoft Excel. Sử dụng thống kê mô tả tính tần số, tỷ lệ %.

KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

Giáo dục y đức cho SV HVYDHCTVN được xác định là nhiệm vụ hết sức quan trọng và cấp thiết. Nhiệm vụ này trước hết thông qua giảng dạy các môn học Lý luận chính trị, trong đó môn Tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò nòng cốt.



Với mỗi môn học, chương trình là yếu tố cốt lõi của quá trình dạy học, tạo nên nội dung cơ bản của hoạt động giảng dạy của giảng viên. HVYDHCTVN đã áp dụng chương trình môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh của Bộ giáo dục và đào tạo cho SV các trường không chuyên với thời lượng 02 tín chỉ. Kết cấu môn học gồm 8 chương, trong đó chương VII có nội dung về tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh và gắn với việc SV học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh là một trong những vấn đề rất quan trọng của môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường đại học, cao đẳng nhằm góp phần giáo dục đạo đức, lối sống cho SV. Với đặc thù là môi trường đào tạo những bác sỹ tương lai. Trong quá trình giảng dạy môn TTHCM, các giảng viên bộ môn Lý luận Chính trị đã lồng ghép nội dung quan điểm HCM về y đức. Theo quan niệm HCM, Y đức trước hết được hiểu là người thầy thuốc phải có lương tâm, nghĩa vụ, trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, tận tình cứu chữa người bệnh “Lương y như từ mẫu”; bên cạnh đó Người còn đề cập đến vấn đề thật thà đoàn kết trong ngành Y, kết hợp Y học cổ truyền với Y học hiện đại [5],[7].

Thông qua hoạt động giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, hầu hết SV HVYDHCTVN đều nhận thức được vai trò của đạo đức, tầm quan trọng của giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh nói chung

và vai trò của việc giáo dục y đức nói riêng đối với SV. Điều này được thể hiện rõ trong thái độ học tập, ý thức rèn luyện và sự cố gắng tu dưỡng những phẩm chất y đức tốt đẹp của SV HVYDHCTVN.

Để phát huy hiệu quả giáo dục đạo đức và Y đức Hồ Chí Minh cho SV, trong những năm gần đây, HVYDHCTVN đã chú trọng đến việc nâng cao chất lượng và đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Qua nghiên cứu thực tế giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh cho thấy, thuyết trình là phương pháp giảng viên sử dụng khá phổ biến trong giờ học. Với phương pháp này, giảng viên truyền đạt được khối lượng kiến thức khá lớn về tư tưởng Hồ Chí Minh cho số lượng SV đông [1],[4]. Đồng thời, SV nắm được cách tư duy logic, cách đặt và giải quyết vấn đề khoa học, cách sử dụng ngôn ngữ để diễn đạt những vấn đề khoa học một cách chính xác, rõ ràng, súc tích thông qua cách trình bày của giảng viên. Sử dụng phương pháp này, giảng viên tác động mạnh mẽ đến tư tưởng, tình cảm của SV qua việc trình bày được nhiều tài liệu liên quan đến Hồ Chí Minh và tư tưởng Y đức của Người. Bên cạnh đó các giảng viên Bộ môn Lý luận Chính trị đã ứng dụng công nghệ thông tin và phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của người học vào quá trình dạy học nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục Y đức Hồ Chí Minh cho SV.

1. Sinh viên đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên

Bảng 1. Đánh giá của SV về phương thức dạy học của Giảng viên đối với môn học TTHCM

Nội dung	Ý kiến		Có		Không		Ý kiến khác	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Các giờ học của môn học TTHCM có làm cho bạn hứng thú không?	229	57,0	162	40,7	09	2,3		
Giảng viên có giới thiệu tài liệu tham khảo về y đức theo TTHCM không?	382	95,5	0	0	18	4,5		
Giảng viên có lồng ghép những quan điểm của Hồ Chí Minh về y đức trong quá trình giảng dạy không?	332	83,0	54	13,5	14	3,5		
Giảng viên có liên hệ thực tiễn và giới thiệu những tấm gương về y đức không?	272	68,0	120	30,0	8	2,0		
Giảng viên có sử dụng nhiều phương pháp dạy học trên lớp đối với các nội dung của môn học không?	391	97,7	0	0	9	2,3		



Qua khảo sát, có rất nhiều SV khẳng định thầy cô khi lên lớp đối với môn học này đã sử dụng và nhiều phương pháp dạy học tạo ra hứng thú cho người học. 97,7% ý kiến của SV được hỏi đều khẳng định giảng viên đã sử dụng nhiều phương pháp khi giảng dạy học phần này, 57% ý kiến của SV cảm thấy hứng thú đối với các giờ giảng của môn học này qua cách giảng dạy của giảng viên, 83% ý kiến được hỏi cho rằng giảng viên có lồng ghép những quan điểm của Hồ Chí Minh về y đức trong quá trình giảng dạy không. 68% ý kiến của SV được hỏi đều khẳng định giảng viên có liên hệ thực tiễn và giới thiệu những tấm gương về y đức. Đây là sự phản ánh khách quan của người học đối

với hoạt động giảng dạy của giảng viên Bộ môn Lý luận chính trị khi giảng dạy môn TT HCM.

Song, trên thực tế kết quả mà SV đạt được về lĩnh hội tri thức và điểm số qua các bài thi vẫn còn rất nhiều SV đạt điểm thấp và chưa ổn định. Nhiều SV phải học lại, học cải thiện nhiều lần mà kết quả vẫn không mấy khả quan. Nhiều SV nói rằng nghe giảng thì hiểu mà về nhà lại không học được, quá nhiều nội dung khiến họ không thể nhận thức và chuyển hóa kịp. Điều này cho thấy, việc dạy học không chỉ chú trọng, dựa vào mỗi hoạt động giảng của giảng viên mà còn phụ thuộc rất nhiều vào hoạt động học của người học.

2. Giảng viên đánh giá hoạt động học tập của sinh viên

Bảng 2. Đánh giá của Giảng viên về hoạt động học tập, của SV đối với môn TTHCM

Ý kiến Nội dung	Có		Bình thường		Không		Ý kiến khác	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
SV có chủ động, tích cực hơn trong quá trình học tập không?	2	22,2	4	44,5	3	33,3	0	0
SV có dành nhiều thời gian tự học hơn đối với môn học hay không?	1	11,0	7	78,0	1	11,0	0	0
SV có tích cực tham gia hoạt động nhóm, thảo luận, xê-mi-na	1	11,0	7	78,0	1	11,0	0	0
SV có tìm hiểu, nghiên cứu, vận dụng quan điểm y đức của HCM vào liên hệ thực tiễn ngành Y hay không	1	11,0	6	66,8	2	22,2	0	0

Kết quả cho thấy, số SV tham gia các giờ học trên lớp đối với học phần này được giảng viên nhìn nhận ở nhiều góc độ khác nhau, có 2/9 giảng viên được hỏi (chiếm 22,2%) đánh giá SV có hứng thú đối với giờ học của học phần này. Có 3/9 ý kiến được hỏi cho rằng vẫn còn nhiều SV còn làm việc riêng, tỏ ra không chú tâm đối với môn học. Đây cũng là điều tất yếu, bởi sự nhận thức của người học là không đồng đều. Dù giảng viên đã có nhiều cố gắng trong giảng dạy, nhưng không thể đáp ứng

được hết nhu cầu cho mọi người học. Bản thân nhiều người học cũng chưa có thái độ nghiêm túc đối với môn học. Vì thế, kết quả học tập của học phần này vẫn còn thấp ở không ít SV.

Bên cạnh sự chủ động, tích cực trong quá trình học tập hoạt động học trên lớp. Song, điều đó lại không được SV duy trì khi tự học ở nhà. Chỉ có 11% GV đánh giá SV có dành nhiều thời gian tự học đối mới môn học này. Chính vì không học ở nhà, không ôn lại kiến thức, không thu thập, tìm kiếm



thêm kiến thức từ tài liệu, ti vi, internet, sách giáo trình, sách tham khảo, kinh điển chiếm tỷ lệ... nên khi thực hiện buổi xemina, thảo luận, kết quả không cao, chỉ có 11% GV đánh giá cao việc này. Điều này cho thấy, sự chưa tương thích giữa việc học trên lớp với việc tự học của SV. Các em vẫn còn thói quen từ phổ thông chỉ trông chờ vào các giờ trên lớp, bản thân chưa tự nỗ lực, chưa biết cách để phát huy nội lực từ bản thân, ngại đổi mới chính mình.

Như vậy, để giúp SV nhận thức và vận dụng hiệu quả quan điểm HCM về vai trò của Y đức trong quá trình rèn luyện y đức nâng cao y nghiệp của bản thân, mỗi giảng viên cần phải hướng dẫn SV cách tự học, tự nghiên cứu, có ý thức đối với môn học, phát huy vai trò chủ động của cá nhân trong việc chiếm lĩnh tri thức của môn học. Bản thân các giảng viên dạy môn “Tư tưởng Hồ Chí Minh” cũng cần tìm cho mình thêm những phương pháp dạy học mang tính tích cực để tạo ra sự hứng thú cho SV đối với các giờ học của mình.

KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu khảo sát thực trạng giáo dục y đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh trên 400 sinh viên năm thứ tư và 9 giảng viên Bộ môn Lý luận Chính trị của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam, chúng tôi có một số kết luận sau:

- Sinh viên đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên: 97,7% giảng viên đã sử dụng nhiều phương pháp khi giảng dạy; 83% giảng viên có lồng ghép những quan điểm của Hồ Chí Minh về y đức; 68% giảng viên có liên hệ thực tiễn; 57% sinh viên cảm thấy hứng thú đối với các giờ giảng.

- Giảng viên đánh giá hoạt động học tập của sinh viên: 22,2% sinh viên chủ động tích cực trong quá trình học; 11,0% sinh viên có dành nhiều thời gian tự học; 11,0% sinh viên tích cực tham gia hoạt động nhóm, thảo luận, xê-mi-na; 11,0% sinh viên có nghiên cứu và liên hệ thực tiễn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Hằng (2013), Giáo dục Y đức cho sinh viên trường Đại học Y Hà Nội hiện nay, *Luận văn thạc sĩ Triết học*, Hà Nội.
2. Lưu Ngọc Hoạt (2017), *Thống kê sinh học và nghiên cứu khoa học Y học*. Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Hương (2017), Vấn đề y đức với việc chăm sóc sức khỏe trong điều kiện hiện nay, *Tạp chí Công sản*, 22/12.
4. Vũ Hoài Nam (2015), Phát triển y đức của người thầy thuốc quân đội hiện nay, *Luận án Tiến sĩ giáo dục học*, Học viện Chính trị.
5. Lương Thị Thúy Nga (2019), Giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên Đại học Thái Nguyên hiện nay, *Luận án Tiến sĩ chuyên ngành Hồ Chí Minh học*.
6. Hoàng Thị Kim Oanh (2008), Y đức và vấn đề nâng cao hiệu quả giáo dục Y đức cho sinh viên ngành Y, *Tạp chí Triết học*, 5/2008.
7. Bùi Đình Phong (2006), Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, *Tạp chí Khoa giáo*, số 3.
8. Đỗ Nguyên Phương, Nguyễn Khánh Bất, Nguyễn Cao Thâm (2015), Y đức - vấn đề cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về y tế Việt Nam, *Báo điện tử Đảng Công sản Việt Nam*, truy cập: 15/5/2021.
9. Nguyễn Quốc Triệu, Nguyễn Đức Hình (2011), *Đạo đức y học*, Nhà Xuất bản Y học, Hà Nội.